

Hà Nội, ngày 20 tháng 3 năm 2014

HƯỚNG DẪN

Tổ chức đánh giá kết quả rèn luyện sinh viên

Căn cứ Quyết định số 60/2007/QĐ-BGDĐT ngày 16/10/2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đánh giá kết quả rèn luyện của học sinh, sinh viên các cơ sở giáo dục đại học và trường trung cấp chuyên nghiệp hệ chính quy;

Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Học viện Phụ nữ Việt Nam ban hành kèm theo quyết định số 479/ĐCT-HLHPNVN ngày 16/7/2013 của Chủ tịch Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam;

Ban Giám đốc Học viện Phụ nữ Việt Nam ban hành Hướng dẫn tổ chức đánh giá kết quả rèn luyện sinh viên như sau:

1. Mục đích

- Tổng kết, đánh giá toàn diện kết quả rèn luyện của mỗi sinh viên về các mặt: ý thức và kết quả học tập, chấp hành nội quy, quy chế, tham gia các hoạt động đoàn thể... của sinh viên.
- Thông qua kết quả rèn luyện để nâng cao ý thức và trách nhiệm của sinh viên trong học tập và rèn luyện; phân tích những mặt được và những mặt hạn chế trong quá trình đánh giá kết quả rèn luyện để nâng cao chất lượng công tác quản lý sinh viên, tạo điều kiện thuận lợi cho sinh viên rèn luyện.
- Kết quả rèn luyện là căn cứ xét học bổng khuyến khích học tập đối với sinh viên.

2. Yêu cầu

- Việc đánh giá kết quả rèn luyện sinh viên là việc làm thường xuyên sau mỗi học kỳ và phải đảm bảo chính xác, công bằng, công khai, dân chủ.
- Sinh viên phải tự giác thực hiện đánh giá và theo dõi kết quả đánh giá theo thông báo của Học viện.
- Công tác đánh giá phải đúng quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, phù hợp với quy chế đào tạo, quy chế học sinh sinh viên của Học viện Phụ nữ Việt Nam.

3. Phạm vi và đối tượng áp dụng

Hướng dẫn này được áp dụng trong việc tổ chức đánh giá tất cả các sinh viên hệ chính quy của Học viện Phụ nữ Việt Nam từ học kỳ I năm học 2013-2014.

4. Nội dung đánh giá

Đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên về các nội dung sau:

- Ý thức và kết quả học tập của sinh viên



- Ý thức và kết quả chấp hành nội quy, quy chế của Học viện
- Ý thức và kết quả tham gia các hoạt động chính trị-xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao, phòng chống các tệ nạn xã hội
- Phẩm chất công dân và quan hệ với công đồng
- Ý thức và kết quả tham gia công tác phụ trách lớp, các đoàn thể, tổ chức trong học viện.

5. Công cụ đánh giá

Sử dụng **Phiếu đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên** của Học viện Phụ nữ Việt Nam (kèm theo Hướng dẫn này).

6. Tổ chức thực hiện

6.1. Thời gian tổ chức đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên:

Trong vòng 4 tuần sau khi công bố điểm thi học kỳ (Kỳ thi chính – lần 1).

6.2. Quy trình thực hiện:

Bước 1: Tuần cuối mỗi học kỳ các đơn vị có tên dưới đây cung cấp danh sách sinh viên về bộ phận quản lý Học sinh, sinh viên (Phòng Đào tạo) cụ thể như sau:

1. Ban Quản lý Ký túc xá: Danh sách các sinh viên được khen thưởng hoặc vi phạm nội quy, quy chế Ký túc xá.
2. Bộ phận Tài chính, kế toán (Phòng Tổ chức Hành chính): Danh sách các sinh viên chưa nộp học phí.
3. Bộ phận Khảo thí (Phòng Đào tạo): Danh sách các sinh viên vi phạm quy chế thi, kết quả học tập học kỳ.
4. Đoàn Thanh niên: Danh sách các sinh viên được tuyên dương, khen thưởng trong hoạt động Đoàn, sinh viên là cán bộ Đoàn.
5. Viện Nghiên cứu phụ nữ: Danh sách sinh viên thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học, danh sách sinh viên được khen thưởng và có thành tích tốt trong hoạt động nghiên cứu khoa học.

Bước 2: Bộ phận Công tác sinh viên (Phòng Đào tạo) tổng hợp danh sách sinh viên được khen thưởng, vi phạm (ở điều 1) gửi các giáo viên chủ nhiệm.

Bước 3: Sau khi công bố điểm thi học kỳ (Kỳ thi chính – lần 1) 7 ngày, các giáo viên chủ nhiệm tổ chức cho các lớp đánh giá kết quả rèn luyện:

- Từng sinh viên tự đánh giá theo mẫu 16 (mẫu phiếu đăng tải trên website Học viện).
- Xếp loại: Từ 90 – 100 điểm: Xuất sắc; Từ 80 – 89 điểm: Tốt; Từ 70 – 79 điểm: Khá; Từ 60 – 69 điểm: Trung bình khá; Từ 50 – 59 điểm: Trung bình; Từ 30 – 49 điểm: Yếu; Dưới 30 điểm: Kém
- Tổ chức họp lớp đánh giá kết quả rèn luyện sinh viên. Thành phần gồm: giáo viên chủ nhiệm (chủ trì), Lớp trưởng và lớp phó (thư ký), toàn thể sinh viên. Nội dung họp xem xét và thông qua kết quả đánh giá rèn luyện trên từng mặt của sinh viên trong lớp. Kết luận các nội dung họp phải được quá nửa ý kiến đồng ý của tập thể lớp mới được thông qua.

- Các lớp nộp hồ sơ đánh giá của lớp, gồm có: phiếu đánh giá rèn luyện của từng sinh viên (Mẫu số 16), biên bản họp, tổng hợp danh sách kết quả rèn luyện của lớp, danh sách sinh viên là cán sự lớp và các mẫu biểu khác (nếu có) về các khoa phụ trách.

Bước 4: Các Khoa tổ chức họp Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện và tổ chức đánh giá; gửi biên bản, tổng hợp danh sách đánh giá kết quả về Phòng Đào tạo trong vòng 1 tuần kể từ ngày nhận hồ sơ đánh giá của các lớp.

Bước 5: Trong vòng 1 tuần kể từ ngày nhận đủ kết quả đánh giá rèn luyện sinh viên của các khoa, Phòng Đào tạo là đầu mối tổ chức Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện sinh viên theo quy định. Hội đồng bao gồm: Phó Giám đốc phụ trách đào tạo, Trưởng phòng đào tạo, Lãnh đạo các khoa, giáo viên chủ nhiệm, Bí thư Đoàn thanh niên, Trưởng Ban quản lý Ký túc xá. Hội đồng tổ chức đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên trên cơ sở kết quả đánh giá của các khoa.

Bước 6: Thông báo công khai Quyết định kết quả đánh giá rèn luyện sinh viên của Giám đốc Học viện đến các lớp và sinh viên.

Nơi nhận:

- Ban Giám đốc;
- Các Khoa, phòng, đơn vị thuộc Học viện;
- Website Học viện PNVN;
- Lưu: VT

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



TS. Trần Quang Tiến

HỌC VIỆN PHỤ NỮ VIỆT NAM

PHIẾU ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA SINH VIÊN

Học kỳ năm học 20...-20....

Họ tên:.....Mã sinh viên:.....Lớp:.....

TT	Nội dung đánh giá	Mức điểm	SV đánh giá	Lớp đánh giá
I.	Về ý thức học tập:	30 điểm		
1.	Kết quả học tập: - Điểm TBCHT $\geq 9,0$	8 điểm		
	- Điểm TBCHT từ $8,0 \div 8,9$	6 điểm		
	- Điểm TBCHT từ $7,0 \div 7,9$	4 điểm		
	- Điểm TBCHT từ $5,0 \div 6,9$	2 điểm		
2.	Không có điểm thi hoặc điểm học phần $< 5,0$	4 điểm		
3.	Không vi phạm quy chế thi, kiểm tra	6 điểm		
4.	Không vi phạm nội quy học tập trong lớp	4 điểm		
5.	Tham dự đầy đủ các hội thảo và lễ tổng kết năm học	4 điểm		
6.	Tham gia nghiên cứu khoa học hoặc thi HSSV giỏi	4 điểm		
II.	Về ý thức và kết quả chấp hành nội qui, qui chế:	25 điểm		
1.	Không vi phạm các nội quy, quy định và quy chế hiện hành	9 điểm		
2.	Tham gia đầy đủ tuần sinh hoạt công dân nhà trường tổ chức	4 điểm		
4.	Chấp hành sự phân công, triệu tập họp của ban cán sự lớp	4 điểm		
5.	Chấp hành quy định nếp sống văn hoá, vệ sinh môi trường	4 điểm		
6.	Đóng học phí, lệ phí đầy đủ, đúng hạn	4 điểm		
III.	Về ý thức và kết quả tham gia các hoạt động phong trào:	20 điểm		
1.	Tham gia các hoạt động chính trị - xã hội khi được yêu cầu	5 điểm		
2.	Tham gia đầy đủ, tích cực các hoạt động văn hoá, văn nghệ, TDTT	5 điểm		
3.	Tham gia các hoạt động đấu tranh phòng chống tệ nạn xã hội	4 điểm		
4.	Tham gia Đội SV tình nguyện, CLB văn hoá, văn nghệ, thể thao	3 điểm		
5.	Được khen thưởng trong các hoạt động quy định tại mục III	3 điểm		
IV.	Về phẩm chất công dân và quan hệ cộng đồng:	15 điểm		
1.	Chấp hành tốt chủ trương, chính sách, pháp luật của NN	6 điểm		
2.	Khai báo đúng, đầy đủ địa chỉ nơi tạm trú	3 điểm		
3.	Giữ mối quan hệ đoàn kết, tham gia các hoạt động từ thiện	3 điểm		
4.	Tham gia các hoạt động xã hội tại địa phương	3 điểm		
V.	Về ý thức và kết quả phụ trách lớp, đoàn thể, tổ chức trong trường... :	10 điểm		
1.	Hoàn thành tốt công tác phụ trách lớp, tổ chức, đoàn thể			
	- Lớp trưởng, BT chi đoàn, Chi hội trưởng, Đội trưởng đội SVTN...	6 điểm		
	- Lớp phó, Phó BT chi đoàn, Chi hội phó, Đội phó các đội SVTN...	5 điểm		
	- Trường phòng ở KTX, uỷ viên BCH chi đoàn, chi hội, nữ công...	4 điểm		
2.	Phụ trách tập thể lớp, tổ chức, đoàn thể được khen thưởng	4 điểm		
	Tổng cộng điểm			
	Xếp loại			

Ngày/...../2014

SV ký tên

Ngày/...../2014

Lớp trưởng